

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2017/HSST
Ngày 04-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Bùi Thị Kim Oanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, tại Văn phòng khu phố T, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương xét xử lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 197/2017/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo:

Lê Xuân Q, sinh năm 1994, tại tỉnh Quảng Trị; thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở: Khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Lê Xuân Đ (đã chết) và bà Phan Thị M, sinh năm 1958; có 04 anh chị em ruột, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1989; vợ tên Nguyễn Huỳnh Như T, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 20/4/2017; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Bị cáo Lê Xuân Q bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố về hành vi sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 20/4/2017, Q gặp T tại quán nước ven đường thuộc khu công nghiệp A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, T rủ Q đến khu vực Đại học quốc gia để trộm xe mô tô. Lúc này, T điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter (không rõ biển số chỗ) Q đi đến làng Đại học. Đến khoảng 12 giờ, khi đến trung tâm công nghệ và nhiệt lạnh trường Đại học N thuộc khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương thì T và Q nhìn thấy có 4, 5 xe mô tô đang dựng trong hành

lang khuôn viên và không có người trông coi nên T nói Q đi bộ vào trong dùng tay lách cổ xe Yamaha Exciter màu trắng đỏ biển số 92E1-264.78 của anh Nguyễn Hoàng L và dặn Q nếu xe mô tô biển số 92E1-264.78 không khóa cổ thì đẩy xe ra ngoài, còn nếu khóa cổ thì để T vào bẻ khóa. Q đi vào dùng hai tay lách cổ xe mô tô biển số 92E1-264.78 thì thấy xe không khóa cổ nên dắt xe ra ngoài cổng. Sau đó, Q ngồi lên xe để T điều khiển xe của T phía sau đẩy xe mô tô biển số 92E1-264.78 về hướng cầu vượt L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; khi đến khu vực trường Đại học K thì còi báo động của xe “kêu” nên T dùng tay tháo và ném đi, sau đó Q lên xe ngồi để T đẩy xe biển số 92E1-264.78, khi đi đến khu vực đường M, khu phố B, phường L, quận T thì bị lực lượng tuần tra Công an quận T yêu cầu kiểm tra, riêng T điều khiển xe mô tô Exciter của T bỏ trốn.

Tang vật thu giữ:

- 01 một xe mô tô Yamaha exciter màu trắng đỏ biển số 92E1-264.78;
- 02 thanh kim loại dài 8cm, một đầu hình dẹp một đầu hình lục giác, màu nâu đen, trắng.
- 01 thanh kim loại hình chữ T dài 11cm bên ngoài quấn băng keo màu đen 01 đầu gắn mở khóa lục giác.
- 01 thanh kim loại hình vuông màu vàng dài 4,8 cm chiều ngang 0,8 cm.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 69 ngày 04/5/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận mô tô Yamaha exciter màu trắng đỏ biển số 92E1-264.78, số khung 077570, số máy 087781, có trị giá 39.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Hoàng L đã nhận lại mô tô Yamaha exciter màu trắng đỏ biển số 92E1-264.78 và không có yêu cầu gì khác.

Đối với tên T hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 200/QĐ-KSĐT ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Lê Xuân Q về “Tội trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Xuân Q về “Tội trộm cắp tài sản”; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Xuân Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản thu hồi trả lại người bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên đề nghị không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân Q đã khai nhận: Vào lúc 09 giờ ngày 20/4/2017, Q gặp T tại quán nước ven đường thuộc khu công nghiệp A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, T rủ Q đến khu vực Đại học quốc gia để trộm xe mô tô. T điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter không rõ biển số chở Q đi đến làng Đại học. Khoảng 12 giờ, khi đến trung tâm công nghệ và nhiệt lạnh trường Đại học N

thuộc khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương thì T và Q nhìn thấy có 4, 5 xe mô tô đang dừng trong hành lang khuôn viên và không có người trông coi nên T nói Q đi bộ vào trong dùng tay lắc cổ xe Yamaha Exciter màu trắng đỏ, biển số 92E1-264.78 thì thấy xe không khóa cổ nên dắt xe ra ngoài cổng. Sau đó, Q ngồi lên xe để T điều khiển xe của T phía sau đẩy xe mô tô biển số 92E1-264.78 về hướng cầu vượt L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến khu vực đường M, khu phố B, phường L, quận T thì bị lực lượng tuần tra Công an quận T yêu cầu kiểm tra phát hiện, bắt giữ Q cùng vật chứng; tên T điều khiển xe mô tô Exciter của T trốn thoát.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại và người làm chứng trong quá trình điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ. Như vậy, Cáo trạng số 200/QĐ-KSĐT ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Lê Xuân Q về “Tội trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo Q hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Như vậy việc đưa vụ án ra xét xử lưu động tại trụ sở văn phòng khu phố T, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương để nhằm mục đích răn đe, làm gương và tuyên truyền cho mọi người đề phòng trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, cha bị cáo ông Lê Xuân Đ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì; được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị tặng kỷ niệm chương chiến sĩ bảo vệ thành cổ Quảng trị năm 1972 nên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và cho bị cáo là phù hợp và có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Về vật chứng: Xét 02 thanh kim loại dài 8cm, một đầu hình dẹp một đầu hình lục giác, màu nâu đen, trắng; 01 thanh kim loại hình chữ T dài 11cm bên ngoài quấn băng keo màu đen 01 đầu gắn mở khóa lục giác; 01 thanh kim loại hình vuông màu vàng dài 4,8 cm chiều ngang 0,8 cm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo Lê Xuân Q phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân Q phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm h, g, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân Q 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 thanh kim loại dài 8cm, một đầu hình dẹp một đầu hình lục giác, màu nâu đen, trắng; 01 thanh kim loại hình chữ T dài 11cm bên ngoài quấn băng keo màu đen, 01 đầu gắn mở khóa lục giác; 01 thanh kim loại hình vuông màu vàng dài 4,8 cm chiều ngang 0,8 cm (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An; bút lục 104);

3. Về án phí sơ thẩm: Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Bị cáo Lê Xuân Q phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã nơi bị cáo thường trú;
- Bị cáo; người bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân